

Số: 29/BC-TCT06

Vĩnh Linh, ngày 16 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025, tầm nhìn đến năm 2030”, tháng 10 năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia” huyện Vĩnh Linh năm 2023, Công văn số 2138/UBND-NC ngày 10/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc chấn chỉnh việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án 06, Tổ Công tác Đề án 06 huyện báo cáo kết quả thực hiện trong tháng 10/2023 như sau:

I. NHÓM CÁC NHIỆM VỤ CHUNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06

1. Công tác tham mưu cấp uỷ, chính quyền địa phương triển khai thực hiện, ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06

- Tham mưu UBND huyện tổ chức thành công Hội nghị sơ kết 06 tháng đầu năm 2023 về thực hiện Đề án 06 và Tổng kết cao điểm thu nhận hồ sơ cấp CCCD, đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

- Tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 1617/UBND-VP ngày 20/9/2023 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 372/TB-VPCP ngày 11/9/2023; Công văn số 1617/UBND-VP ngày 20/9/2023 về việc đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin trong tra cứu, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Công văn số: 1709/UBND-CAH ngày 02/10/2023 triển khai thực hiện Công văn số 3322/UBND-NC của UBND tỉnh; Công văn 1711/UBND-VP ngày 03/10/2023 về việc đôn đốc, đẩy mạnh cải cách TTHC trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ cho tổ chức, công dân từ nay cho đến cuối năm 2023; Công văn số 1769/UBND-VP ngày 10/10/2023 về việc triển khai ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 7323/VPCP-KSTT ngày 23/9/2023 của Văn phòng Chính phủ.

- Ban hành Công văn số 28/TĐA-BHXH ngày 10/10/2023 về việc tiếp tục cập nhật bổ sung định danh cá nhân/CCCD và hiệu chỉnh thông tin của người tham gia BHXH, BHYT.

2. Công tác phối hợp các cơ quan, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06

- Thực hiện quy chế phối hợp giữa Công an huyện và phòng Tư pháp huyện từ cấp huyện đến cấp xã trong công tác đăng ký cư trú, làm sạch dữ liệu dân cư. Cơ quan BHXH huyện và phòng Tư pháp huyện đã tích cực phối hợp để

triển khai liên thông cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện thủ tục hành chính trong đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT.

- Công an huyện phối hợp với Phòng LĐTBXH huyện, Bảo hiểm xã hội huyện, Chi cục thuế khu vực Gio Linh - Vĩnh Linh trong công tác rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu.

II. NHÓM NHIỆM VỤ THAM GIA HOÀN THIỆN THẺ CHẾ, THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT

1. Kết quả tham gia góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phục vụ thực hiện Đề án 06: Không

2. Kết quả phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật có liên quan.

Thường xuyên quán triệt các văn bản pháp luật, các văn bản cấp trên liên quan đến các nhiệm vụ thực hiện của Đề án 06 như Luật cư trú, Luật Căn cước công dân, các Nghị định, thông tư, văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật

III. NHÓM NHIỆM VỤ THAM GIA ỨNG DỤNG DỮ LIỆU DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ 05 NHÓM TIỆN ÍCH THEO ĐỀ ÁN

1. Nhóm phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến

1.1. Công tác triển khai thực hiện cung cấp 02 dịch vụ công liên thông đăng ký khai sinh – Đăng ký thường trú – Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ mai táng trên địa bàn huyện.

* Công tác phổ biến, quán triệt, hướng dẫn thực hiện cung cấp dịch vụ công liên thông đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm phụ trách quản lý và của UBND huyện.

- Tuyên truyền, phổ biến quán triệt, hướng dẫn dẫn thực hiện cung cấp dịch vụ công liên thông đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm trong lĩnh vực BHXH, BHYT mà cơ quan BHXH huyện phụ trách quản lý.

- BHXH huyện thực hiện giải quyết trợ cấp mai táng phí cho các đối tượng hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động, trợ cấp 613.

* Tổ chức nắm tình hình, kết quả triển khai thực hiện, đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công liên thông đối với thủ tục “Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng” thuộc thẩm quyền trách nhiệm phụ trách quản lý.

- Phối hợp với các xã thị trấn thực hiện việc giải quyết thao tác xử lý hồ sơ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thông qua việc hướng dẫn cụ thể từng chức năng trong phần mềm nhằm giải quyết hồ sơ xử lý được hoàn thành tốt. Tiến hành xử lý hồ sơ mai táng phí cho đối tượng BHXH thông qua phần mềm

<https://dvcbtxh.molisa.gov.vn>.

- Đã triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công liên thông đối với thủ tục “Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng” đến với người dân trên địa bàn; công dân có quyền lựa chọn nộp hồ sơ một cửa UBND tỉnh triển khai hoặc công thông tin dịch vụ công quốc gia.

1.2. Kết quả thực hiện các DVC thiết yếu và DVC theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ (có thống kê số liệu kết quả cụ thể theo mẫu phụ lục gửi kèm)

- Kết quả triển khai 25 DVC thiết yếu qua dịch vụ công trực tuyến:
 + Hồ sơ đăng ký thường trú: 764/788 hồ sơ, đạt tỷ lệ 96,9%.
 + Hồ sơ đăng ký tạm trú: 10/11 hồ sơ, đạt tỷ lệ 90,9%.
 + Khai báo tạm vắng: 0 hồ sơ.
 + Thông báo lưu trú: 91/91 lượt khai báo, đạt tỷ lệ 100%.
 + Đăng ký biển số mô tô, xe gắn máy: 252/257 hồ sơ đạt tỷ lệ 98%.
 + Thu tiền nộp phạt xử lý VPHC trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình: 03/03 hồ sơ đạt tỷ lệ 100%.
 + Đăng ký khai sinh: 97/97 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.
 + Đăng ký khai tử: 42/42 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.
 + Đăng ký kết hôn: 79/79 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.
 + Liên thông đăng ký khai sinh- Đăng ký thường trú – Cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 06 tuổi: 89/89 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

- Kết quả triển khai DVC theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ qua dịch vụ công trực tuyến:

+ Xác nhận thông tin cư trú: 02/02 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

1.3. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp

- Thực hiện rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm đối với 53 dịch vụ công thiết yếu.

- Thực hiện nghiêm số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hoá với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hoá theo đúng quy định.

- Nghiêm túc tổ chức thực hiện trong việc thực hiện quy định bãi bỏ yêu cầu nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú giấy, giấy xác nhận cư trú.

- Trong tháng đã tiến hành số hóa hồ sơ như sau: Tỷ lệ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận hồ sơ đạt 85,4%; Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ, đạt 98,7%.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 88,7%.

1.4. Kết quả rà soát, bố trí nhân lực, nâng cấp trang thiết bị, hạ tầng đường truyền phục vụ tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến, số hóa hồ sơ tại Bộ phận một cửa các cấp, trụ sở nơi tiếp đn giải quyết TTHC:

- Số lượng, chất lượng trang thiết bị hiện có còn thiếu chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác. Hiện trạng đường truyền còn chưa đảm bảo, kết nối mạng đôi lúc bị ngắt, gián đoạn, gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

- Nguồn nhân lực cơ bản các cơ quan, đơn vị đã bố trí nhân lực tham gia giải quyết các thủ tục hành chính thiết yếu. Tuy nhiên nguồn nhân lực tham gia vào thực hiện Đề án 06/CP một số cán bộ công chức trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình tiếp cận, giải quyết các thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công.

1.5. Tình hình, kết quả khai thác dữ liệu dân cư phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC tại Bộ phận một cửa các cấp. Đang triển khai thực hiện các dịch vụ xác thực thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

1.6. Kết quả thực hiện một số giải pháp đẩy mạnh DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Đẩy mạnh xây dựng và cung cấp DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Đã tham mưu UBND huyện ban hành công văn chỉ đạo lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, công nhân viên đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử, thực hiện DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 28/6/2023 về việc triển khai thực hiện mô hình điểm về Đề án 06 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh năm 2023. Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp nghiên cứu, xây dựng các mô hình điểm. Hiện tại đã có 02 đơn vị xây dựng mô hình điểm về đẩy mạnh thực hiện DVC trực tuyến gồm: Công an xã Vĩnh Thái, Công an xã Vĩnh Long.

2. Nhóm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Kết quả ứng dụng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID trong khám chữa bệnh; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực Y tế

- Hiện tại trên địa bàn huyện có 20 cơ sở khám chữa bệnh đã tiến hành tiếp nhận công dân sử dụng thẻ CCCD để khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện, riêng trung tâm y tế huyện có 04 máy đọc mã Qrcode. Trong tháng có 845 trường hợp sử dụng thẻ CCCD gắn chip khám chữa bệnh.

- Đã triển khai thu tiền khám sức khỏe, viện phí bằng phương thức Internet Banking, quét mã QR trên điện thoại di động đảm bảo nhanh chóng, tiện lợi cho người bệnh. Trong tháng số tiền thanh toán bằng các phương thức không dùng tiền mặt là 33.150.608/266.003.505 đồng, chiếm 12,46%.

2.2. Đẩy mạnh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực Giáo dục: UBND huyện đã chỉ đạo Phòng giáo dục huyện triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đến các trường học, cơ sở giáo dục trên địa

bàn.

2.3. Thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện các chính sách an sinh xã hội: Chưa triển khai thực hiện, đang chờ hướng dẫn của cấp trên.

2.4. Trong quá trình thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính, các đơn vị tiếp nhận hồ sơ thực hiện không yêu cầu người dân xác nhận Chứng minh 9 số khi đã có thông tin mã QR của thẻ CCCD gắn chip.

2.5. Triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an: Lực lượng công an đã tiến hành công tác tuyên truyền đối với các đơn vị, cơ sở lưu trú trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức cho người dân trong việc sử dụng dịch vụ qua ứng dụng VNeID.

Hiện tại trên địa bàn huyện 100% các thông báo lưu trú đều được thực hiện trên cổng dịch vụ công trực tuyến thông qua ứng dụng VNeID.

3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Thực hiện cấp thẻ CCCD và định danh điện tử cho công dân: Trong tháng 10/2023 đã tiến hành thu nhận hồ sơ CCCD: 170 hồ sơ, truyền lên Trung ương 170 hồ sơ đạt tỷ lệ 100%; thu nhận hồ sơ ĐDDT: 127 tài khoản.

4. Nhóm phục vụ hoàn thiện hệ sinh thái, kết nối, chia sẻ, bổ sung, làm giàu dữ liệu dân cư.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp làm sạch dữ liệu dân cư và dữ liệu khác trong CAND bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, thường xuyên bổ sung, cập nhật, làm giàu dữ liệu, phục vụ kết nối, chia sẻ, ứng dụng dữ liệu dân cư trong chuyển đổi số và thực hiện công tác nghiệp vụ của lực lượng CAND trong tình hình mới:

+ Làm sạch sai lệch dữ liệu giữa hệ thống CCCD và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 405/405 đạt tỷ lệ 100%.

+ Cập nhật dữ liệu người có công 2.512 trường hợp; dữ liệu Hội viên Hội nông dân 14.719 trường hợp; dữ liệu người cao tuổi 16.845 trường hợp; dữ liệu Hội viên Hội cựu chiến binh 8.102 trường hợp.

- Tính đến nay, toàn huyện Vĩnh Linh, số lượng người tham gia BHXH, BHYT do BHXH huyện quản lý đã được đồng bộ, xác thực với CSDL Quốc gia về Dân cư là 80.748/83.284, đạt tỷ lệ 97%.

- Tổng số người đang tham gia BHXH, BHYT chưa được xác thực với CSDL Quốc gia về dân cư là 2.536 người, trong đó:

+ Tổng số người đã có ĐDCN/CCCD nhưng chưa đồng bộ: 563 người (Trong đó: Trẻ em đã có ĐDCN/CCCD nhưng chưa đồng bộ: 479 người);

+ Không có nơi cư trú: 104 người;

+ Không tìm thấy dữ liệu: 288 người;

+ Sai thông tin: 1.581 người.

5. Nhóm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

- Tổng hợp, đánh giá, phân tích tình hình đảm bảo nhanh chóng, chính

xác, nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án đồng thời đảm bảo tiết kiệm ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với CSDL khác để làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ các yêu cầu đa dạng về phát triển kinh tế - xã hội.

V. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN THÔNG TIN

Thực hiện nghiêm ngặt các quy định về đảm bảo an ninh, an toàn về hệ thống Cơ sở DLQG về DC từ Trung ương đến địa phương. Chấp hành đúng các quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu; bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình kết nối, chia sẻ DLDC trong thực hiện Đề án.

VI. BẢO ĐẢM HẠ TẦNG, ĐƯỜNG TRUYỀN, THIẾT BỊ PHỤC VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Hạ tầng CNTT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện cơ bản đáp ứng yêu cầu hoạt động. Tại các bộ phận đơn vị cấp xã đang sử dụng máy tính, máy in sẵn có, tuy nhiên hầu hết máy móc, trang thiết bị đã cũ, hư hỏng, cấu hình thấp chưa đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ đặt ra.

VII. CÔNG TÁC BỐ TRÍ CÁC NGUỒN LỰC

1. Kết quả rà soát, bố trí, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06

Nguồn nhân lực cơ bản đáp ứng thực hiện yêu cầu nhiệm vụ; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã đã triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện về triển khai thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ theo quy định, đồng thời bố trí công chức thực hiện, tuy nhiên một số xã chất lượng nhân lực còn chưa cao.

2. Kết quả rà soát, bố trí kinh phí Đề án 06

Đã xây dựng dự trù kinh phí thực hiện Đề án trong năm 2023 trình UBND tỉnh xem xét cấp kinh phí phục vụ thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

4. Bố trí trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ Đề án

Các bộ phận thực hiện Đề án đều đang sử dụng trang thiết bị sẵn có như máy tính, máy in, tuy nhiên hệ thống máy móc, trang thiết bị đã cũ, xuống cấp vì vậy đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

VIII. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHÁT ĐỘNG CÁC HOẠT ĐỘNG, PHONG TRÀO THI ĐUA ĐẨY MẠNH; SƠ KẾT, KIỂM TRA, HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kết quả đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền về Đề án 06

1.1. Kết quả triển khai hướng dẫn thực hiện công tác tuyên truyền

- Tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng cho xã hội về lợi ích của Đề án, về những đóng góp vào lợi ích chung cũng như là lợi ích cho mỗi người dân; góp phần xây dựng được cơ sở dữ, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

- Các đơn vị liên quan dành thời lượng phù hợp tổ chức tuyên truyền trên đài phát thanh huyện, trên loa phát thanh xã, đối với 1/1 cấp huyện, 18/18 cấp xã, 149/149 cấp thôn. Tổ chức viết hơn 60 tin bài tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của huyện, facebook, trang CSQLHC về TTXH, trang phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, trang ANTT xã, thị trấn.... Tuyên truyền, hướng dẫn, vận động cấp CCCD gắn chip, làm sạch dữ liệu, đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử, thực hiện DVC trực tuyến.

- Tuyên truyền trực tiếp khi công dân đến giải quyết các thủ tục hành chính.

1.2. UBND huyện đã ban hành công văn chỉ đạo lãnh đạo các đơn vị, địa phương quán triệt 100% cán bộ nhân viên cơ quan, đơn vị, địa phương gương mẫu đi đầu trong đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử, cấp CCCD gắn chip, tham gia dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

2. Phát huy vai trò tiên phong của Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến...

3. Công tác sơ kết, đánh giá, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc, chấn chỉnh các mặt công tác

Tham mưu UBND huyện tổ chức thành công Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2023 triển khai thực hiện Đề án 06 và Tổng kết cao điểm thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân; đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Chủ tịch UBND huyện khen thưởng đối với 05 tập thể và 12 cá nhân đã có thành tích tốt trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 và đợt cao điểm cấp CCCD; đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

IX. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Tồn tại

- Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến ở một số lĩnh vực còn thấp. Sự hiểu biết người dân về cách sử dụng các tiện ích của tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến còn nhiều hạn chế do dân cư trên địa bàn chủ yếu là lao động, điều kiện, khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin còn khó khăn.

- Thành viên của các Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tại các thôn, bản nhìn chung còn mang tính hình thức, còn hạn chế về trình độ công nghệ thông tin, chưa phát huy được hiệu quả trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Trong công tác thực hiện 02 DVC liên thông còn một số khó khăn, vướng mắc:

+ Một người có công từ trần giải quyết nhiều chế độ: mai táng phí, trợ cấp tuất, trợ cấp 3 tháng... nhưng hiện tại cổng thông tin dịch vụ công quốc gia chỉ hỗ trợ nội dung mai táng phí nên các chế độ trợ cấp khác phải kê khai trên một

cửa điện tử của tỉnh, dẫn đến phiền hà cho đối tượng.

+ Người hưởng trợ cấp mai táng phí đồng thời hưởng trợ cấp tuất 1 lần hoặc hàng tháng, vì vậy, thân nhân người hưởng phải thực hiện kê khai mẫu 09-HSB (hồ sơ giấy) nên thân nhân người hưởng phải nộp kèm thêm hồ sơ giấy. Việc kê khai thông tin trên tờ khai điện tử có nhiều sai sót nên phải hướng dẫn nhiều lần.

- Đối với dữ liệu chuyên ngành của các sở, ban, ngành và địa phương chưa đảm bảo chính xác theo quy định, gây khó khăn cho việc triển khai kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Hệ thống đường truyền chưa ổn định gây mất nhiều thời gian của cán bộ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến cho công dân.

- Chưa có nguồn kinh phí để triển khai thực hiện nên việc bố trí cơ sở vật chất để thực hiện Đề án 06 của các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện còn thiếu và chưa được trang cấp kịp thời.

3. Kiến nghị đề xuất

- Đảm bảo duy trì đường truyền kết nối hệ thống mạng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoạt động ổn định, tốc độ truy xuất, tra cứu thông tin nhanh, chính xác đảm bảo cho việc khai thác, chia sẻ thông tin, giải quyết thủ tục.

- Hỗ trợ kinh phí, trang cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất thực hiện triển khai thực hiện Đề án 06 có hiệu quả.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 10/3/2023 của UBND huyện về triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện công tác thu nhận hồ sơ cấp thẻ CCCD, cấp định danh điện tử cho công dân trên địa bàn toàn huyện.

- Tiếp tục duy trì thực hiện hiệu quả các giải pháp làm sạch dữ liệu dân cư. Đẩy mạnh cập nhật các dữ liệu chuyên ngành, kết nối, chia sẻ, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án, lợi ích của Dịch vụ công trực tuyến đến quần chúng nhân dân để người dân biết và thực hiện. Đồng thời, cán bộ trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân các bước đăng ký tài khoản, đăng ký thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công.

- Tiếp tục triển khai các mô hình điểm phục vụ thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

- Duy trì thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong quá trình thực hiện Đề án.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”, tháng 10 năm 2023, Tổ Công tác Đề án 06 huyện Vĩnh Linh kính báo cáo.

Nơi nhận: *Thái Văn Thành*

- UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (Phòng PC06);
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức CT-XH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CAH. *nguyễn*

TỔ TRƯỞNG

CHỦ TỊCH UBND
Thái Văn Thành

Phụ lục II:**Tình hình kết quả triển khai thực hiện các DVC trực tuyến thiết yếu**

(Kèm theo Báo cáo Kết quả thực hiện Đề án 06 tháng 10/2023 số 29/BC-TCT06 ngày 16/10/2023 huyện Vĩnh Linh)

STT	Dịch vụ công (DVC) trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia (đã kết nối/chưa kết nối)	Cấp thực hiện (tỉnh/huyện/xã)	Kết quả thực hiện DVC trực tuyến			Tình hình xử lý hồ sơ DVC trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
				Tổng số hồ sơ (gồm cả trực tiếp và trực tuyến)	Số hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ (%)	Số hồ sơ đúng hạn	Số hồ sơ quá hạn	
I.	Tình hình triển khai 25 DVC trực tuyến thiết yếu								
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân		Huyện	0					
2	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân		Huyện	0					
3	Đăng ký thường trú		Xã	788	764	96,9	784	04	Người dân chưa nhận hồ sơ trả
4	Đăng ký tạm trú		Xã	11	10	90,9	04	07	Người dân chưa nhận hồ sơ trả
5	Khai báo tạm vắng		Xã	0					
6	Thông báo lưu trú		Xã	91	91	100			

7	Đăng ký, cấp biên số mô tô, xe gắn máy		Huyện	97	96	98,9	97	0	
			Xã	160	156	97,5	160	0	
8	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội)		Huyện	03	03	100	03	0	
9	Đăng ký khai sinh		Xã	97	97	100	97		
10	Đăng ký khai tử		Xã	42	42	100	42		
11	Đăng ký kết hôn		Xã	79	79	100	79		
12	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi		Xã	89	89	100	89		
II.	Tình hình triển khai 28 DVC trực tuyến thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ								
1	Xác nhận thông tin về cư trú		Xã	02	02	100	02		